TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày: 19-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Hùng.

Ông Nguyễn Hồng Minh.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Đặng Xuân Tự - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST-HS, ngày 31 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1964; nơi sinh: Huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 3, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc B và bà Đỗ Thị P; bị cáo có vợ là Bùi Thị M, sinh năm 1963 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/01/2022, đến ngày 19/01/2022 chuyển tạm giam đến nay; "có mặt".

- Người chứng kiến:

Ông Phạm Xuân L "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 13/01/2022, Phạm Văn T đi bộ từ nhà ở xóm 3, xã Xu, huyện X, tỉnh Nam Định đến khu vực chợ Hoành Nha, xã Giao Tiến, Huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, T gặp một người phụ nữ lạ mặt, không biết tên tuổi, địa chỉ. Qua dò hỏi, biết người này có ma tuý bán, T hỏi mua 300.000 đồng Heroine. Người phụ nữ này đồng ý nhận tiền và đưa lại cho T 01 gói nhỏ ngoài gói bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. T xác định là Heroine cầm cất giấu trong người rồi đi bộ về nhà. Về đến nhà, T vào phòng ngủ của mình, bỏ gói ma túy vừa mua được lấy một ít để sử dụng, số còn lại T dùng tay chia ra và gói thành 05 gói nhỏ vào trong giấy màu trắng rồi giấu vào trong chiếc mũ len để sử dụng dần. Khoảng 08 giờ ngày 14/01/2022, Thắng đi nhờ xe của một người không quen biết đến Trung tâm y tế huyện Xuân Trường để uống thuốc Methadone. Đến khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày, khi T đang đi bộ lòng vòng thuộc khu vực Tổ 3, thị trấn Xuân Trường thì gặp Tổ công tác Công an huyện Xuân Trường đang làm nhiệm vụ, phát hiện bắt quả tang. T tự giác nộp cho Tổ công tác 05 gói nhỏ gói bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng giấu trong mũ len đang đội trên đầu và khai là Heroine mang theo để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã mời người chứng kiến tiến hành niêm phong 05 gói nhỏ T nộp trong phong bì thư ký hiệu là M và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của Phạm Văn T 01 mũ len màu nâu xám đã cũ.

Kết quả xét nghiệm định tính Morphin ngày 14/01/2022 đối với Phạm Văn T xác định: Phạm Văn T dương tính với Morphin.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn Thắng nhưng không thu giữ được gì.

Tại Bản kết luận giám định số 228/GĐKTHS ngày 17/01/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 05 gói nhỏ màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,246 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn Thắng đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên và không có khiếu nại về kết luận giám định trên.

Cáo trạng số 23/CT-VKSXT, ngày 30/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội, đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt chính: Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 22 - 26 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, cho tiêu hủy số ma túy cũng như 01 mũ len đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]: Về việc kết tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 14/01/2022, tại khu vực Tổ 3, thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, Phạm Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,246 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Vì vậy, hành vi của Phạm Văn T đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện, tiếp tay cho tệ nạn mua bán, sử dụng trái phép chất ma tuý, một hiểm hoạ lớn cho toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm như: Trộm cắp tài sản, cướp tài sản..., làm tan vỡ hạnh phúc bao gia đình. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội; là người nghiện ma túy nên bị cáo đã thấu hiểu được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe và phòng ngừa.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mặt khác bị cáo có bố được tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi cũng như theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng thu giữ: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành cũng như 01 mũ len không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo T, bị cáo T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ ngoài ra không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường không đủ căn cứ để xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý";

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/01/2022.

2. Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 228/GĐKTHS ngày 17/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cũng như 01 mũ len.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 46/THA ngày 31/3/2021 giữa Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện ;
- Chi cục THADS huyện X;
- Công an huyện X;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Ngọc Long